

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH
TẬP 169

QUÁN TÂM LUẬN
SỐ 1920

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN

SÓ 1920

QUÁN TÂM LUẬN VÀ LỜI TỰA

(còn gọi: TIỀN NHŨ LUẬN)

Sa môn Trí giả trụ chùa Tu Thiền ở Thiên Thai soạn.

Hỏi: Kinh Phật vô lượng; Luận cũng vô biên. Người mở mang rất nhiều; chúng nghe pháp không đâu chẳng có. Cho nên mưa pháp rưới khắp bốn chúng, thẩm nhuần lợi ích vô biên. Vì thấy nghe điều gì, vì lợi ích gì mà soạn luận Quán tâm này?

Đáp: Như câu hỏi đã nói, kinh Phật vô lượng, luận cũng vô biên, điều đó ai cũng biết. Nhưng, người mở mang vì lợi ích, đã thêm nhiều nước vào sữa khiến cho người nghe mất đi đạo chân thật; bốn chúng lộn xộn, đến nỗi những người tín tâm dần dần ít đàm luận. E rằng, đại pháp sâu rộng, chẳng bao lâu nữa sẽ bị đình trệ không lưu thông; con mắt của chúng sinh không còn, mất đi lợi ích lớn. Do đó, trong đời sống nhàn tịnh, chuyện đau lòng không thể nhẫn được, chẳng quản tài hèn sức mọn, sự thấy biết thô lậu hẹp hòi, muốn giúp thêm sức mạnh cho đôi cánh chim anh vũ, nhờ oai lực Tam bảo, soạn bộ luận này.

Người hỏi muốn biết ý soạn luận thế nào?

Đại ý có hai phần: một là tự có trách nhiệm đối với học đồ; hai là bốn chúng bê ngoài có khả năng cũng có thể truyền đạt.

*Lược dùng kệ trả lời
Cha lành có di chúc
Đại sư sắp Niết-bàn
Thường giữ gìn giới luật
Chúng ta phi Phật tử
Không nhớ di chúc này.*

*Thùa hoãn trong không đạo
Giới hoãn sợ ba đường
Do không hỏi quán tâm
Khiến người tín tâm mỏng
Không cho qua đen ăn
Sao đèn ơn qua trăng
Chẳng chỉ ruộng không tốt
Do giống không bình đẳng
Nếu không rưới mưa pháp
Giống pháp sẽ tiêu khô
Đời sau không tư lương
Mất ba lợi, lại khở
Đại pháp sắp suy đồi
Buồn thay, thấy việc đó
Vì nhân duyên như vậy
Nên soạn luận Quán Tâm
Chân pháp giới bình đẳng
Không hành thì không đạt
Nếu biết hỏi quán tâm
Thực hành, có thể đạt
Đó là bốn niệm xúi
Và luôn giữ giới luật.
Thùa gấp, trong có đạo
Giới gấp sinh trời, người
Đây là chân Phật tử
Không trái lời cha dặn.
Trời rồng đều vui mừng
Không ai không hồn hở
Báo đèn ơn Bạch nha
Cho các chim qua ăn Đã
có ruộng đất tốt
Có hạt giống bình đẳng
Khi mưa pháp rưới xuống
Giống pháp sẽ lớn lên
Tư lương cho đời sau
Đều được ba lợi ích
Vì nhân duyên như vậy
Nên soạn luận Quán Tâm*

Những người đến cầu pháp
Muốn nghe đạo vô thượng
Không biết hỏi quán tâm
Văn tuệ không thể phát.
Những người đến cầu pháp
Muốn nghĩ đạo vô thượng
Không biết hỏi quán tâm
Tư tuệ không thể sinh.
Những người đến cầu pháp
Muốn tu đạo vô thượng
Không biết hỏi quán tâm
Tu tuệ không thể thành.
Những người đến cầu pháp
Muốn tu bốn Tam-muội
Không biết hỏi quán tâm
Khốn khổ, chẳng được gì.
Những người đến cầu pháp
Được nghe, hiểu biết nhiều
Không biết hỏi quán tâm
Không được vui chân thật.
Những người đến cầu pháp
Tu Tam-muội, đắc định
Không biết hỏi quán tâm
Là thiền mù, không biết.
Những người đến cầu pháp
Muốn sám hối các tội
Không biết hỏi quán tâm
Tôi lỗi khó tiêu trừ.
Những người đến cầu pháp
Ý muốn dứt phiền não
Không biết hỏi quán tâm
Phiền não không thể sạch.
Những người đến cầu pháp
Vốn vì lợi ích người
Không biết hỏi quán tâm
Lui sụt, người chê bai.
Những người đến cầu pháp
Muốn hưng hiển Phật pháp

*Không biết hỏi quán tâm
Trở lại tổn hại lớn
Những được mất như vậy
Kê chảng thể nói hết
Những được mất như thế
Không có người giác ngộ
Vì nhân duyên như vậy
Nên soạn luận Quán Tâm.
Đời mạt, tu quán tâm,
Được định tà, sinh chấp
Biện tài vô cùng tận
Tự cho báu nhân gian
Người không biết, mũi ngửi
Khí chồn hoang xông mất
Ngoặc đuôi cùng nhau di
Lần lượt rơi hầm hố
Vì nhân duyên như vậy
Nên soạn luận Quán Tâm.
Giữ mũi, cách an ban
Và tu quán bất tịnh
An ban đắc tứ thiền
Không khởi nghiệp nê - lê.
Bất tịnh cho vô học
Úp bát, cõm nữ cúng
Dù cho thiền định sinh
Bị nạn trường thọ thiên.
Vì nhân duyên như vậy
Nên soạn luận Quán Tâm.
Nương sự pháp, dụng tâm
Không tuệ, phát quỷ định
Hiện tâm động vật khác
Việc khởi, hoại Phật pháp.
Mạng hết sinh làm quỷ
Quyển thuộc 96 loại.
Tượng pháp quyết nghi minh
Ba thầy phá Phật pháp.
Vì nhân duyên như vậy
Nên soạn luận Quán Tâm.*

Trong tâm không cầu đạo
 Dua nịnh theo danh lợi
 Dối bày tướng ngồi thiền
 Được quyến thuộc danh lợi
 Sự khởi hoại tha tâm
 Tổn hại chánh pháp Phật
 Đây là phiền-dè-la
 Chết đọa ngục Vô gián.
 Vì nhân duyên như vậy
 Nên soạn luận Quán Tâm.
 Người nói pháp giải thoát
 Người nghe pháp cũng vậy
 Không biết hỏi quán tâm
 Như đếm bạc cho người
 Người nói hỏi quán tâm
 Không nói thì không bày
 Người nghe hỏi quán tâm
 Không hỏi, cũng không đặc
 Vì nhân duyên như vậy
 Nên soạn luận Quán Tâm.
 Giới để ngăn tâm ngựa
 Tuy trì nǎm bộ luật
 Không biết hỏi quán tâm
 Tâm ngựa không điều phục.
 Luật trụ trì Phật pháp
 Hiểu ngoài không hiểu trong.
 Tịnh danh quở Thượng thủ
 Đó gọi chân giữ luật
 Vì nhân duyên như vậy
 Nên soạn luận Quán Tâm.
 Tụng kinh được giải thoát
 Chẳng vì lợi thế gian
 Nếu biết hỏi quán tâm
 Đập vỡ một hạt bụi
 Lấy quyển kinh Đại thiền
 Thọ trì và đọc tụng
 Nghe, giữ chẳng quên sót
 Tâm khai, được giải thoát

Vì nhân duyên như vậy
 Nên soạn luận Quán tâm.
 Khiến người lo cúng dường
 Hưng hiển hạnh an vui
 Mật tâm là tự lợi
 Nương gá để nuôi thân
 Mất tâm hỷ xả người
 Làm ngựa trân đền nợ
 Nếu biết hỏi quán tâm
 Tức như đà-phiêu vây
 Vì nhân duyên như thế
 Nên soạn luận Quán tâm.
 Các đạo đều có pháp
 Rõ không tự tìm cầu
 Bông dòm ngó thích giáo
 Trải qua mười mấy năm
 Chẳng những pháp kia kém
 Lại có tâm mưu hoại
 Đây là Ca-tỳ-lê
 Tiên Thánh đâu nghe vậy
 Vì nhân duyên như vậy Nên
 soạn luận Quán tâm. Giàu
 sang mà vô đạo Càng thêm
 nhiều kiêu căng Nếu biết
 hỏi quán tâm
 Mới được giàu sang thật;
 Tuy cao mà không nguy
 Tuy đầy mà không tràn
 Không đắm giàu thế gian
 Tâm thường ở trong đạo;
 Vì nhân duyên như vậy
 Nên soạn luận Quán tâm.
 Nghèo hèn, thường đua nịnh
 Dòm ngó, gây điều ác
 Hiện bị phép vua trị
 Chết đọa ba đường dữ;
 Nếu biết hỏi quán tâm
 Sẽ an bần giữ đạo

Có đạo thật là quý
Vô vi là giàu vui
Vì nhân duyên như vậy
Nên soạn luận Quán tâm.
Bốn chúng đều Phật tử
Là quyển thuộc Phật pháp
Nhân tranh chấp pháp lành
Nên kết oán đời sau;
Nếu biết hỏi quán tâm
Hòa hợp như nước sữa.
Là con của sư tử
Điều là chiên đàn lâm;
Vì nhân duyên như vậy
Nên soạn luận Quán tâm.
Tuổi cao thân bị bệnh
Mắt mờ, tai lèn lảng
Tâm tối, thường hay quên
Mỗi năm càng thêm tệ.
Thần chết, chim cánh vàng
Chẳng lâu, nuốt mạng cẩn;
Một mai, giây nghiệp dứt
Hết hơi, đâu nói được;
Vì nhân duyên như vậy
Nên soạn luận Quán tâm.
Cúi lạy Phật mười phương
Thương xót người quán tâm
Siêng năng, khéo quán sát
Phát diệu lạc Chánh giác
Cúi lạy pháp mười phương
Thương xót người quán tâm
Siêng năng, khéo quán sát
Đắc chân pháp, thoát khổ.
Cúi lạy Tăng mười phương
Nếu khéo quán sát được
Vào biển đại hòa hợp
Tâm vui mừng vô lượng.
Cúi lạy ngài Long Thọ
Xin giúp người quán tâm

*Sớm mở bày hiểu biết
 Và xả bỏ ba tâm.
 Nay nương lực Tam bảo
 Nêm băm sáu câu hỏi
 Môn kia, các tể môn
 Đồi sự rất khó đếm Nếu
 quán một niệm tâm
 Người đáp được câu hỏi
 Tâm nhẫn đã mở bày
 Được vào ao mát mẻ.
 Người không đáp lại được
 Ất hẳn là mờ tối
 Chút nghĩa còn không thấy
 Làm sao hành đại đạo.
 Buồn thay, thời mạt pháp
 Không còn người dắc đạo
 Dù khiến có ba lần
 Đầu khác câu hỏi này.
 Nên sinh lòng thương xót
 Quy mạng lê Tam bảo
 Soạn luận Quán tâm này
 Khiến người quán mở sáng.
 Xin những người thấy nghe
 Chớ sinh tâm nghi báng
 Nên tin thọ, tu tập
 Sẽ được lợi ích lớn.*

Hỏi: Vì lý do gì mà soạn luận Quán Tâm này?

Đáp: Đồi mạt pháp, những người nghèo đếm bạc, vốn không gặp được luận này; nếu ngồi thiền quán tưởng thì chỉ an tâm tỷ cách; bất tịnh an ban, ở đây cũng xoay mặt vào vách, làm sao luận đạo. Các vị quán tâm vào được đạo, sinh định, có kiến giải, biện thuyết vô cùng, tự cho là cửa báu nhân gian, không biết đó là tà mạn nổi lên. Nay nêu lên những câu hỏi này; nếu với mỗi câu, không biết được thì sao gọi là dắc. Rồi chưa dắc lại nói là dắc; chưa chứng lại nói là chứng. Trong kinh Pháp Hoa, phẩm Khuyến Trì, đức Phật dạy rằng: đó là những kẻ rất khó khuyến hóa. Lại nữa, trong phẩm Thường bất Khinh nói rằng, sau khi đức Oai Âm vương nhập diệt thời gian lâu, hàng người như thế rất nhiều; lại vì tâm niệm thương tưởng, môn đồ của một dòng tộc, nhiều

năm theo thầy, khán tâm lâu ngày vẫn không biết nghiên cứu cùng tận việc hỏi tâm như thế này; cho nên, không thâm nhập được nội pháp, chỉ chấp đắm văn tự bên ngoài, trộm lấy những điều ghi chép mà rong ruổi, mang kinh luận mà đi phiêu lãng. Sao không bắt ngữ, dứt văn, phá vỡ hạt bụi nhỏ, đọc quyển kinh Đại thiền. Nghĩ đến những người mê muội này đã rong ruổi nhiều kiếp, không đạt được lợi ích gì, thoát khỏi mắt mù trong một ngày nào đó, ai là người chỉ bày. Vì nhân duyên như vậy, buồn thương đến cùng, nên soạn luận này. Kinh Ma ha Bát-nhã-ba-la-mật-đa nói về 42 tự môn: đầu tiên - nếu nghe tự môn A liền hiểu tất cả các nghĩa; đó gọi là tất cả các pháp vốn bất sinh. Bồ tát Long Thọ soạn Trung luận giải thích Ma-ha-diễn luận, ý chính, dùng bát bát; bất sinh, v.v... mở bày đầu mối của luận; dùng một bài kệ giải thích vốn bất sinh, nói rằng - các pháp không tự sinh, cũng không từ tha sinh, không cộng sinh, cũng không vô nhân sinh; do đó nói vô sinh. Nay chỉ căn cứ vào một câu quán ban đầu tự sinh, nêu lên 36 câu hỏi. Nếu đối với người quán tâm có khả năng trả lời được các câu hỏi này một cách thông suốt, nên biết rằng, người này, trong sáu tức đã nhập vào quán hành tức; trong ngũ phẩm đệ tử, đã nhập vào sơ tùy hỷ tâm vị. Cho nên kinh nói - cho đến chỉ nghe một bài kệ cũng thông đạt vô lượng nghĩa lý.

Theo thứ lớp, đúng như pháp mà nói:

*Hỏi quán tự sinh tâm
Thế nào bốn bất sinh
Lìa hý luận, tranh chấp
Tâm tịnh như hư không
Hỏi quán tự sinh tâm
Thế nào là hạnh ma
Nghiệp phiền não trói buộc
Nhà ba cõi lửa cháy,
Hỏi quán tự sinh tâm
Thế nào là ngoại đạo
Nghiệp phiền não, các chấp
Trói lăn trong sáu đường
Hỏi quán tự sinh tâm
Thế nào là ba thừa
Vụng độ, dứt kiến tư
Ra nhà lửa ba cõi
Hỏi quán tự sinh tâm
Thế nào là khéo độ*

*Ba thừa không dứt kiết
Được vào hai Niết-bàn
Hồi quán tự sinh tâm
Thế nào là Biệt giáo
Cầu quả thường Đại thừa
Bồ tát dứt biệt hoặc
Hồi quán tự sinh tâm
Thế nào là Viên giáo
Không phá hoại pháp giới
Trú ba đức Niết-bàn
Hồi quán tự sinh tâm
Thế nào là Niết-bàn
Tu bốn thứ Tam-muội
Thật được vô sinh nhẫn
Hồi quán tự sinh tâm
Thế nào khéo thành tựu
Hai mươi lăm phương tiện
Diều tâm, vào chánh đạo
Hồi quán tự sinh tâm
Thế nào biết nhân duyên
Khởi mươi thứ cảnh giới
Thành mạt tâm ba trú
Hồi quán tự sinh tâm
Thế nào, biết mươi cảnh
Diều thành mươi pháp thừa
Đến bốn phương, vui sướng
Hồi quán tự sinh tâm
Thế nào pháp bất trú?
Nhập sơ phát tâm trú
Và bốn mươi hai vị
Hồi quán tự sinh tâm
Thế nào thành sáu độ
Đạt được các Tam-muội
Và các đà-la-ni
Hồi quán tự sinh tâm
Thế nào được sáu thông
Dùng bốn thứ hành hóa
Bốn biện, bốn quái ngại*

*Hồi quán tự sinh tâm
Làm sao có mươi lực
Và bốn vô sở úy
Trong ngoài dụng tròn đầy
Hồi quán tự sinh tâm
Thế nào là quán tâm
Đạt được mươi tám thứ
Pháp bất công thế gian
Hồi quán tự sinh tâm
Làm sao được đại từ,
Đại bi, ba niệm xứ
Thương chúng vô dị tướng
Hồi quán tự sinh tâm
Thế nào phương tiện khéo
Thành tựu các chúng sinh
Nghiêm tịnh hết các cõi
Hồi quán tự sinh tâm
Làm sao được nhất tâm
Trang nghiêm cây bồ đề
Lập đạo tràng thanh tịnh
Hồi quán tự sinh tâm
Thế nào, ngồi đạo tràng?
Hiện bốn thứ thành Phật
Ứng cơ không khác nhau.
Hồi quán tự sinh tâm
Làm sao chuyển bốn giáo
Bánh xe pháp thanh tịnh
Tất cả được cam lộ
Hồi quán tự sinh tâm
Làm sao hiện bốn Phật
Bốn thứ tướng Niết-bàn
Rốt ráo diệt vô dư
Hồi quán tự sinh tâm
Làm sao biết y chánh
Bốn cõi đồ đựng giống
Mà mầu cõm có khác
Hồi quán tự sinh tâm
Vì sao nơi tâm này*

*Thất tất cả căn duyên
Thông đạt, không ngăn ngại
Hỏi quán tự sinh tâm
Làm sao biết tất đàn
Vô hình, vô sở duyên
Hiện thân, rộng nói pháp
Hỏi vấn tự sinh tâm
Thế nào là tiệm, đốn
Bí mật, bất định giáo
Một âm nói cả bốn Hỏi
quán tự sinh tâm Làm
sao biết bốn giáo Mỗi
giáo xuất bốn môn Và
tất cả pháp môn Hỏi
quán tự sinh tâm Làm
sao đổi bốn giáo
Bốn môn, mười sáu môn
Soạn luận, chung các kinh
Hỏi quán tự sinh tâm
Làm sao trú bốn định
Cùng vào mười pháp giới
Lợi ích khắp chúng sinh
Hỏi quán tự sinh tâm
Làm sao biết bốn cõi
Dụng giáo, có thêm bớt
Lợi khắp tất cả chúng
Hỏi quán tự sinh tâm
Làm sao biết tâm này
Đủ tất cả pháp Phật
Không pháp nào ra ngoài
Hỏi quán tự sinh tâm
Làm sao biết tâm này
Là pháp giới bình đẳng
Phật không độ chúng sinh
Hỏi quán tự sinh tâm
Làm sao biết tâm này
Như hư không pháp giới
Rốt ráo không sở niệm*

*Hỏi quán tự sinh tâm
 Làm sao không văn tự
 Dứt tất cả ngôn ngữ
 Vắng lặng, không nói năng.*

Ở đây, y cứ vào quán nhất niêm tự sinh tâm, nêu lên ba mươi sáu câu hỏi:

Hỏi: Người ngoại quán tâm và quyến thuộc theo nhau đã lâu, thực hành bốn thứ Tam-muội: Người quán tâm kia nếu mỗi mỗi đều thông đạt, sẽ sinh âm Phật tướng, gần gũi tọ trì, thực hành như bốn y. Môn đồ quyến thuộc, nếu đối với pháp này không vướng mắc thì đó là hạnh chân chánh, là cháu con của Pháp vương, tiếp nối giòng giống Tam bảo khiến không để bị dứt mất. Nếu người đối với pháp quán nhất niêm sinh tâm, mỗi một niệm không thể trả lời được các câu hỏi nêu thì đó là bị quyến thuộc của thiền ma ngoại đạo lôi kéo, đọa lạc trong lao ngục ba cõi, không thể ra khỏi. Nếu với người, trong lòng không thỏa mãn, không muốn cầu ra khỏi thì sẽ rơi vào ba thừa, rơi vào hầm hố của ba đường ác, tự làm mất pháp thân tuệ mạng, phá diệt quyến thuộc bồ đề; đó là kẻ phá holại cõi nước Phật pháp, làm tiêu vong ngôi nhà Đại thừa. Buồn thay, buồn thay!

Nếu quán tự sinh tâm, thì liền được mất là như vậy; quán tha sinh, cộng sinh, vô nhân sinh cũng giống như vậy. Đối với môn Thuận tướng thì ái thanh sắc, đối với môn nghịch tướng thì sổ phi sổ, đâu khởi theo nhau vào nê-lê; ở trong ba cõi khó vượt qua; vượt và không thể vượt nhiệm mầu khó lường. Mê tình thuận tướng đa nghi, không chịu uống thuốc đê hồ vô già. Kẻ cuồng tâm theo Niết-bàn, nếu lại trong hiển môn, nói bốn ba, ba luân, bốn giáo theo thế tình mà giải thích, không chịu theo nhau vào A-tỳ, đến nỗi phải năm phần tìm tung tích; chẳng phải thân, chẳng phải sơ, chẳng phải năm phần; ba đế, ba quán, đều ở trong đó. Phàm tình không thể hiểu được một cách dứt khoát. Manh tâm chấp thấy đều nói không, trong môn ẩn tướng, hình sắc dứt bặt, ba bốn, điều hòa mươi hai môn. Không chịu theo tình khởi tham ái; nếu vì phuơng tiện phá ma oán, tham ái ma oán là Phật mẫu; cũng là mè gốc ba thân sâu xa; mỗi mỗi theo tình lập nên văn tự. Có tên phàm, gọi là năm ẩn tướng; suốt ngày chịu đói chẳng phải là tiết thực; suốt ngày chịu lạnh chẳng phải là khổ hạnh; suốt ngày ít muối chẳng phải là trái với tham; suốt ngày hành từ mà đoạt tha mạng; suốt ngày sợ tội lại làm trái; suốt ngày tìm thuốc lại thêm bệnh; suốt ngày bối thí lại thêm bốn xển; suốt ngày dứt sân, ba độc lại càng mạnh. Khó suy nghĩ, bàn luận,

khi suy nghĩ bàn luận.

Vắng vặc trăng tròn không thêm bớt Phàm tình đên
đảo thấy đầy voi Dầu lại hồi quang tây vực chiếu
Cánh lý nơi kia không hề đổi
Khéo dụng, khéo diệu, khéo độ vật Không làm kẻ thù,
không làm Phật Pháp thân khéo dụng khó nghĩ lưỡng
Thử hỏi, định từ chối nào xuất.